

Số: 712/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 11 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021; Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 03 năm 2023 và Thông tư số 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024; Công văn số 1932/BGDĐT-TTr ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thanh tra, kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 93/TTr-SGDĐT ngày 05 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Kỳ thi) với các nội dung chính như sau:

1. Số liệu đăng ký dự thi

Toàn tỉnh có 7.704 thí sinh đăng ký dự thi, gồm: 7.357 thí sinh giáo dục phổ thông (GDPT), 347 thí sinh giáo dục thường xuyên (GDTX), 398 thí sinh tự do; 1.845 thí sinh người dân tộc thiểu số, trong đó có 469 thí sinh là dân tộc thiểu số tại chỗ.

Số liệu đăng ký theo môn thi: Toán 7.524, Vật lý 2.435, Hóa học 2.452, Sinh học 2.395, Ngữ văn 7.577, Lịch sử 5.211, Địa lý 5.208, Giáo dục công dân 4.720, Tiếng Anh 7.040, Tiếng Hàn 09, Tiếng Nhật 05 và Tiếng Trung 14.

2. Phương án tổ chức kỳ thi

2.1. Tập huấn Quy chế, nghiệp vụ tổ chức thi

- Tập huấn lần 1: Phổ biến Quy chế, tập huấn nghiệp vụ tổ chức Kỳ thi cho tất cả Hiệu trưởng/Giám đốc và cán bộ phụ trách công nghệ thông tin các trường, trung tâm; các trường, trung tâm phổ biến cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh lớp 12 toàn trường trước khi thí sinh đăng ký dự thi theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tập huấn lần 2: Phổ biến các văn bản quy định về công tác thanh tra, tập huấn nghiệp vụ thanh tra cho lực lượng làm công tác thanh tra các công đoạn của Kỳ thi.

- Tập huấn lần 3: Tiếp tục thực hiện tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu coi thi cho Trưởng điểm, Phó Trưởng điểm sở tại và Thư ký điểm thi.

- Tập huấn lần 4: Lãnh đạo các Ban của Hội đồng thi tổ chức phổ biến các nội dung về quy chế liên quan đến lĩnh vực phụ trách và tập huấn nghiệp vụ cho toàn thể thành viên trong Ban trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Sau mỗi đợt tập huấn, tổ chức làm bài kiểm tra để kiểm tra mức độ nắm bắt quy chế, nghiệp vụ tham gia tổ chức thi. Đảm bảo phải thông suốt quy chế, nghiệp vụ trước khi tham gia các khâu tổ chức thi.

2.2. Vận chuyển đề thi, bài thi

- Nhận đề thi gốc từ Bộ Giáo dục và Đào tạo và bàn giao đề thi cho các điểm thi: Thực hiện theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng thi.

- Bàn giao bài thi từ Điểm thi về Hội đồng thi:

+ Phải được thực hiện ngay sau buổi thi cuối cùng của Kỳ thi; áp dụng biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho bài thi theo quy định của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông; phải có cán bộ Công an và Trưởng hoặc Phó trưởng Ban Thư ký Hội đồng thi trông giữ phòng lưu trữ, bảo quản bài thi tại các địa điểm giao nhận liên tục 24/24 giờ/ngày.

+ Thành phần vận chuyển và bàn giao bài thi từ Điểm thi về Hội đồng thi phải có lãnh đạo Điểm thi và cán bộ Công an tham gia trong suốt quá trình vận chuyển, bàn giao bài thi; khi bàn giao bài thi phải kiểm tra niêm phong và lập biên bản có đầy đủ chữ ký của những người tham gia bàn giao.

+ Phương tiện vận chuyển: Công an tỉnh chỉ đạo Công an các huyện/thành phố bố trí phương tiện vận chuyển bài thi tại các Điểm thi trên địa bàn quản lý về Hội đồng thi đảm bảo an toàn theo quy định.

+ Thời gian nhận bài thi của các điểm thi về Hội đồng thi bắt đầu từ 16 giờ 00 phút ngày 28/6/2024.

2.3. In sao đề thi

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban in sao đề thi, Ban in sao đề thi hoạt động độc lập và cách ly theo quy định. Số lượng, thành phần, nhiệm vụ thực hiện theo Điều 18 Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Thời gian làm việc của Ban in sao đề thi tính từ khi nhận đề thi gốc từ Bộ Giáo dục và Đào tạo đến hết ngày 28/6/2024 sau khi hết giờ làm bài thi cuối cùng của Kỳ thi.

- Địa điểm làm việc: Thực hiện theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng thi.

- Cơ sở vật chất bố trí đảm bảo đúng quy định 3 vòng cách ly độc lập và đảm bảo các điều kiện về an toàn, an ninh.

2.4. Coi thi

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban coi thi. Thành phần, số lượng, nhiệm vụ thực hiện theo Điều 20, Điều 21, Điều 22 Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

a) Số liệu phòng thi, điểm thi, nhân sự

- Số liệu phòng thi, điểm thi: Tổng số phòng thi: 344 phòng. Toàn tỉnh tổ chức 21 điểm thi, các điểm thi được tổ chức đến từng huyện, thành phố đảm bảo thuận lợi nhất cho thí sinh dự thi, hạn chế tối đa việc thí sinh phải di chuyển xa nơi cư trú, đồng thời phải đảm bảo các điều kiện về an ninh, an toàn và cơ sở vật chất phục vụ cho Kỳ thi.

Chi tiết theo Phụ lục I, II đính kèm

- Nhân sự Ban coi thi:

+ Trưởng ban: 01 (Lãnh đạo Hội đồng thi).

+ Phó Trưởng ban: 24 (Lãnh đạo Phòng thuộc Sở, Lãnh đạo các trường trung học phổ thông).

+ Ủy viên - Phó trưởng điểm thi: 40 người.

+ Thư ký: 68 người, trong đó có 20 thư ký thuộc trường đặt điểm thi và 48 người cử từ các trường trung học phổ thông khác của tỉnh không có học sinh lớp 12 tại điểm thi.

+ Tổng số cán bộ coi thi 707 người; cán bộ coi thi là giáo viên các trường trung học phổ thông của tỉnh và không được coi thi tại điểm thi có học sinh lớp 12 năm học 2023 - 2024 của trường mình dự thi.

+ Cán bộ giám sát: 166 cán bộ giám sát được cử đến từ các trường trung học phổ thông không có học sinh dự thi tại điểm thi.

+ Công an bảo vệ: 100 cán bộ Công an huyện, thành phố thuộc địa bàn đặt điểm thi. Trong đó có 40 cán bộ Công an trực tiếp bảo vệ khu vực chứa đề thi, bài thi và 60 cán bộ Công an bảo vệ đảm bảo an ninh trật tự khu vực tổ chức coi thi.

+ Y tế: 40 nhân viên y tế, gồm 20 nhân viên y tế của các trường đặt điểm thi và 20 nhân viên y tế Trung tâm y tế huyện/thành phố.

+ Trật tự viên, bảo vệ: 55 người.

+ Phục vụ: 49 người, là nhân viên và bảo vệ của trường đặt điểm thi.

+ Cán bộ coi thi dự phòng: 106.



b) Lịch làm việc tại điểm thi

- Ngày 26/6/2024:

+ Từ 07 giờ 30 phút, họp cán bộ làm công tác coi thi tại điểm thi.

+ Từ 14 giờ 00 phút, thí sinh đến phòng thi; làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin đăng ký dự thi (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.

- Ngày 27, 28/6/2024: Thi theo lịch.

c) Bảo quản đề thi, bài thi tại các điểm thi thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quy chế thi:

- Camera giám sát phòng bảo quản đề thi và bài thi phải bảo đảm bao quát được toàn bộ các vật dụng chứa đề thi, bài thi trong phòng và các hành vi tác động đến vật dụng đó; lưu trữ được toàn bộ dữ liệu của quá trình bảo quản đề thi và bài thi tại điểm thi; hoạt động liên tục kể cả khi mất điện lưới. Hệ thống camera không được kết nối internet và chỉ được kết nối bằng hình thức hữu tuyến (có dây) tới màn hình hiển thị (nếu có). Hằng ngày, Trưởng điểm thi phải phối hợp với lực lượng Công an kiểm tra tình trạng hoạt động của camera. Trong trường hợp sử dụng hệ thống camera có màn hình hiển thị thì màn hình phải được đặt tại vị trí dễ quan sát và do lực lượng Công an quản lý.

- Thiết bị lưu trữ dữ liệu (ổ cứng/thẻ nhớ) của camera phải được niêm phong ngay sau khi bài thi được chuyển khỏi phòng, dưới sự chứng kiến của Trưởng điểm thi và Công an. Thiết bị lưu trữ dữ liệu của camera sau khi niêm phong được bàn giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ sở giáo dục nơi đặt điểm thi để bảo quản, lưu trữ theo quy định của quy chế thi.

2.5. Làm phách bài thi tự luận:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định thành lập Ban làm phách. Ban làm phách thực hiện đánh phách 1 vòng, hoạt động độc lập và được cách ly tuyệt đối cho đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận; thành phần, số lượng, nhiệm vụ của Ban thực hiện theo Điều 25 Quy chế thi.

- Địa điểm làm việc: Thực hiện theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng thi.

- Thời gian làm việc bắt đầu từ 13 giờ 30 phút ngày 28/6/2024 đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận.

2.6. Chấm thi

a) Ban chấm bài thi tự luận:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban chấm bài thi tự luận. Thành phần và số lượng thực hiện theo Điều 26 Quy chế thi.

- Nhiệm vụ Ban chấm bài thi tự luận thực hiện theo Điều 27, Điều 30 Quy chế thi.

- Ban chấm thi tự luận đặt tại Trường THPT Chu Văn An (thành phố Gia Nghĩa). Các phòng chấm thi và phòng bảo quản bài thi có camera an ninh giám

sát, dung lượng lưu trữ dữ liệu của camera tối thiểu là 21 ngày, có đầy đủ phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

- Thời gian làm việc: Bắt đầu từ 07 giờ 30 phút ngày 30/6/2024 cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ.

- Số lượng thành viên gồm: Trưởng ban: 01, Phó Trưởng ban: 04, ủy viên chấm kiểm tra: 10, Ủy viên tổ trưởng tổ chấm: 02, Ủy viên chấm bài thi tự luận: 64, Công an: 04 Cán bộ thuộc Công an tỉnh (02 cán bộ bảo vệ kho chứa bài thi và 02 bảo vệ an ninh khu vực chấm thi), 01 nhân viên y tế Trường THPT Chu Văn An, phục vụ 04.

b) Ban chấm bài thi trắc nghiệm:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban chấm bài thi trắc nghiệm. Thành phần và số lượng thực hiện theo Điều 28 Quy chế thi.

- Nhiệm vụ Ban chấm bài thi trắc nghiệm thực hiện theo Điều 29 Quy chế thi.

- Ban chấm bài thi trắc nghiệm đặt tại Trường THPT Chu Văn An. Các phòng chấm thi và phòng bảo quản bài thi có camera an ninh giám sát, dung lượng lưu trữ dữ liệu của camera tối thiểu là 21 ngày.

- Thời gian làm việc: Bắt đầu từ 07 giờ 30 phút ngày 30/6/2024 cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ.

- Số lượng thành viên gồm: Trưởng ban: 01, Phó Trưởng ban: 03, Tổ thư ký: 04, Tổ chấm bài trắc nghiệm: 04, Tổ giám sát: 02, Công an: 03 cán bộ thuộc Công an tỉnh (02 bảo vệ kho chứa bài thi, giám sát việc quét, sửa lỗi và chấm bài thi, 01 bảo vệ an ninh khu vực chấm thi), phục vụ: 03, y tế: 01 nhân viên y tế Trường THPT Chu Văn An.

2.7. Phúc khảo bài thi

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban phúc khảo bài thi tự luận và Ban phúc khảo bài thi trắc nghiệm; các Ban phúc khảo bài thi đặt tại địa điểm Sở Giáo dục và Đào tạo, thời gian hoàn thành trước ngày 04/8/2024.

- Cơ cấu, thành phần các Ban thực hiện như lần chấm đầu. Riêng ủy viên chấm bài thi tự luận, tùy theo số lượng bài thi đề nghị phúc khảo để cử số lượng phù hợp.

- Công an bảo vệ: 04 cán bộ thuộc Công an tỉnh.

2.8. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất tại các điểm coi thi, chấm thi

Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông chịu trách nhiệm rà soát, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho điểm thi. Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả công tác chuẩn bị và các vấn đề phát sinh (nếu có). Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 12/6/2024.



2.9. Thanh tra, kiểm tra

- Thanh tra tỉnh: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra và cử 02 cán bộ có chuyên môn phù hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra Kỳ thi.

- Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra các khâu của Kỳ thi. Cụ thể thanh tra, kiểm tra các nội dung và tham mưu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về nhân sự như sau:

- + Kiểm tra công tác chuẩn bị thi: 06 người.
- + Thanh tra/kiểm tra đột suất công tác coi thi, chấm thi: 02 người.
- + Thanh tra công tác coi thi: 52 người.
- + Thanh tra Ban phách: 01 người.
- + Thanh tra các Ban chấm thi tự luận và trắc nghiệm: 11 người.
- + Thanh tra Phúc khảo bài thi: 03 người.
- + Thanh tra công tác xét, công nhận tốt nghiệp: 02 người.
- + Trực thanh tra tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 02 người.
- + Tổ Giám sát hoạt động thanh tra: 02 người.

2.10. Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông. Thành phần, nhiệm vụ thực hiện theo quy định tại Chương VII Quy chế thi.

Số lượng thành viên gồm: Chủ tịch: 01 (Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo), Phó Chủ tịch: 02 (Lãnh đạo phòng GDTrH-QLCL, Sở Giáo dục và Đào tạo), ủy viên 08 (Chuyên viên phòng GDTrH-QLCL và đại diện các trường phổ thông thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo).

2.11. Thông báo kết quả thi, cấp giấy chứng nhận kết quả thi và hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp

- Thông báo kết quả thi vào lúc 08 giờ 00 ngày 17/7/2024.

- Cấp giấy chứng nhận kết quả thi hoàn thành chậm nhất ngày 23/7/2024. Các trường trung học phổ thông, trung tâm nhận giấy chứng nhận kết quả thi tại Sở Giáo dục và Đào tạo và tổ chức cấp phát cho thí sinh đúng thời gian quy định.

- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông chậm nhất ngày 19/7/2024.

- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp sau phúc khảo bài thi chậm nhất ngày 09/8/2024.

2.12. Việc đảm bảo an ninh, an toàn trên địa bàn tỉnh trong các ngày tổ chức thi

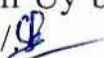
Công an tỉnh chủ động xây dựng phương án đảm bảo an ninh, an ninh trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tại các địa bàn có địa điểm thi; bố trí cảnh sát giao thông phân luồng, hướng dẫn thí sinh và người thân đưa đón thí sinh đi thi đảm bảo an toàn và hỗ trợ thí sinh đến điểm thi kịp thời khi thí sinh bị sự cố. Mỗi điểm thi đều bố trí lực lượng cảnh sát giao thông điều tiết phương tiện giao thông trong các thời điểm thí sinh bắt đầu đến trường thi và khi thi xong.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ Phương án được phê duyệt phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo đúng Quy chế thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; báo cáo kết quả về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Phương án này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/cáo);
- TT. Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT. HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Y tế, TT&TT, GTVT;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
- Công ty Điện lực Đắk Nông;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH Đắk Nông;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX_(VN).

2

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh

ĐẮK NÔNG

Phụ lục I
SỐ LIỆU ĐĂNG KÝ DỰ THI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **712/QĐ-UBND** ngày **11** tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

STT	Đơn vị ĐKDT	Tổng số thí sinh	Phân theo mục đích thi			Phân theo môn thi										Số thí sinh đăng ký thi cả bài thi tổ hợp	
			Chỉ thi TN	Thi TN&TS	Chỉ thi TS	Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	GD	N.Ngữ	KHTN	KHXH	
1	001_THPT Chu Văn An	404	0	404	0	404	211	211	211	404	193	193	193	403	211	193	
2	002_Trung học phổ thông Dân tộc nội trú N'Trang Long tỉnh Đắk Nông	143	0	143	0	143	27	27	27	143	116	116	116	143	27	116	
3	003_THPT Phạm Văn Đồng	397	12	385	0	397	157	157	157	397	240	240	240	397	157	240	
4	004_THPT Nguyễn Tất Thành	263	18	245	0	263	106	106	106	263	157	157	157	263	106	157	
5	005_THPT Đắk Song	329	0	329	0	329	123	123	123	329	206	206	206	329	123	206	
6	006_THPT Đắk Mil	362	0	362	0	362	141	141	141	362	221	221	221	361	141	221	
7	007_THPT Trần Hưng Đạo	386	0	386	0	386	147	147	147	386	239	239	239	383	147	239	
8	008_THPT Phan Chu Trinh	382	0	382	0	382	130	130	130	382	252	252	252	381	130	252	
9	009_THPT Krông Nô	484	0	484	0	484	204	204	204	484	280	280	280	480	204	280	
10	011_TT GDNN-GDTX Đắk Mil	42	0	42	0	42	0	0	0	42	42	42	0	1	0	42	
11	012_TT GDNN-GDTX Krông Nô	21	0	21	0	21	0	0	0	21	21	21	0	0	0	21	
12	013_TT GDNN - GDTX Cư Jút	11	11	0	0	11	0	0	0	11	11	11	0	0	0	11	
13	014_THPT Phan Bội Châu	352	0	352	0	352	91	91	91	352	261	261	261	351	91	261	

STT	Đơn vị ĐKDT	Tổng số thí sinh	Phân theo mục đích thi			Phân theo môn thi									Số thí sinh đăng ký thi cả bài thi tổ hợp	
			Chỉ thi TN	Thi TN&TS	Chỉ thi TS	Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	GD	N.Ngữ	KHTN	KHXH
14	015_THPT Quang Trung	265	0	265	0	265	108	108	108	265	157	157	157	264	108	157
15	016_THPT Hùng Vương	135	0	135	0	135	29	29	29	135	106	106	106	135	29	106
16	017_THPT Trường Chinh	345	0	345	0	345	171	171	171	345	174	174	174	345	171	174
17	018_THPT Lê Quý Đôn	237	0	237	0	237	60	60	60	237	177	177	177	237	60	177
18	019_THPT Nguyễn Bình Khiêm	176	1	175	0	176	22	22	22	176	154	154	154	176	22	154
19	020_TT GDNN - GDTX Đắk Song	36	0	36	0	36	0	0	0	36	36	36	0	1	0	36
20	021_THPT Trần Phú	180	0	180	0	180	21	21	21	180	159	159	159	179	21	159
21	022_THPT Gia Nghĩa	328	0	328	0	328	85	85	85	328	243	243	243	328	85	243
22	023_THPT Đắk Glong	187	0	187	0	187	44	44	44	187	143	143	143	187	44	143
23	024_TT GDTX-Ngoại ngữ, Tin học tỉnh Đắk Nông	168	0	168	0	168	7	7	7	168	161	161	0	0	7	161
24	025_THPT Phan Đình Phùng	195	0	195	0	195	39	39	39	195	156	156	156	195	39	156
25	027_THPT Nguyễn Du	340	0	340	0	340	75	75	75	340	265	265	265	338	75	265
26	028_Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk Mil	30	0	30	0	30	1	1	1	30	29	29	29	30	1	29
27	029_Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk Song	25	1	24	0	25	0	0	0	25	25	25	25	25	0	25
28	030_Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk R'Lấp	27	0	27	0	27	0	0	0	27	27	27	27	27	0	27
29	031_Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk Glong	27	0	27	0	27	3	3	3	27	24	24	24	27	3	24
30	032_Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Cư Jút	29	0	29	0	29	4	4	4	29	25	25	25	29	4	25

STT	Đơn vị ĐKDT	Tổng số thí sinh	Phân theo mục đích thi			Phân theo môn thi										Số thí sinh đăng ký thi cả bài thi tổ hợp	
			Chỉ thi TN	Thi TN&TS	Chỉ thi TS	Toán	V.lí	H.học	S.học	N.văn	L.sử	Đ.lí	GD	N.Ngữ	KHTN	KHXH	
31	034_Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Krông Nô	25	0	25	0	25	4	4	4	25	21	21	21	25	4	21	
32	035_THPT Nguyễn Đình Chiểu	284	73	211	0	284	53	53	53	284	231	231	231	284	53	231	
33	036_THPT Lê Duẩn	188	0	188	0	188	38	38	38	188	150	150	150	188	38	150	
34	037_THPT Chuyên Nguyễn Chí Thanh	297	0	297	0	297	196	196	196	297	101	101	101	293	196	101	
35	038_TT GDNN - GDTX Tuy Đức	39	0	39	0	39	0	0	0	39	39	39	0	0	0	39	
36	039_THPT Lương Thế Vinh	142	0	142	0	142	34	34	34	142	108	108	108	142	34	108	
37	040_Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Tuy Đức	25	0	25	0	25	0	0	0	25	25	25	25	25	0	25	
38	901_THPT Gia Nghĩa	201	6	3	192	60	33	35	12	150	140	138	14	27	5	27	
39	902_THPT Phạm Văn Đồng	50	12	2	36	42	16	21	13	23	15	14	9	20	7	11	
40	903_THPT Đắk Song	18	0	4	14	13	7	7	4	12	9	9	4	8	3	4	
41	904_THPT Trần Hưng Đạo	49	0	6	43	28	12	16	13	20	15	17	4	10	4	7	
42	905_THPT Phan Chu Trinh	50	6	5	39	35	18	21	11	21	18	18	11	16	7	12	
43	906_THPT Krông Nô	40	0	7	33	30	16	19	10	19	13	12	6	10	6	8	
44	907_THPT Đắk Glong	24	4	2	18	6	1	1	1	20	20	19	4	4	1	7	
45	908_THPT Lê Quý Đôn	8	3	0	5	4	1	1	0	6	6	6	1	1	0	3	
Tổng cộng		7.746	147	7.219	380	7.524	2.435	2.452	2.395	7.577	5.211	5.208	4.720	7.068	2.364	5.056	



Phụ lục II

PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC CÁC ĐIỂM THI - KỶ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024 TỈNH ĐẮK NÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **712/QĐ-UBND** ngày **11** tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

Mã điểm thi	Điểm thi (Trường)	Huyện/ thành phố	Số TS tại mỗi điểm thi	Phòng thi	Phòng chờ	Phòng dự phòng	Ghi chú
1	THPT Chu Văn An	Gia Nghĩa	582	24	5	2	Thí sinh thuộc Trường THPT Chu Văn An, THPT Gia Nghĩa, THPT Chuyên Nguyễn Chí Thanh, Trung tâm GDTX-Ngoại ngữ, tin học tỉnh, thí sinh tự do
2	THPT Chuyên Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	436	24	3	2	
3	THPT Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	369	16		2	
4	THPT DTNT N' Trang Long	Gia Nghĩa	143	9		2	Thí sinh thuộc Trường THPT DTNT N' Trang Long
5	THPT Phạm Văn Đồng	Đắk R'Lấp	467	20	1	2	Thí sinh thuộc Trường THPT Phạm Văn Đồng, Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Đắk R'Lấp, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk R'Lấp, thí sinh tự do
6	THPT Nguyễn Tất Thành	Đắk R'Lấp	263	12		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Nguyễn Tất Thành
7	THPT Trường Chinh	Đắk R'Lấp	345	16		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Trường Chinh
8	THPT Nguyễn Đình Chiểu	Đắk R'Lấp	284	13		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu
9	THPT Lê Quý Đôn	Tuy Đức	308	14	2	2	Thí sinh thuộc Trường THPT Lê Quý Đôn, trường PTDTNT THCS và THPT huyện Tuy Đức, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tuy Đức, thí sinh tự do
10	THPT Đắk GLong	Đắk Glong	236	10	1	2	Thí sinh thuộc Trường THPT Đắk Glong, Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Đắk Glong, thí sinh tự do
11	THPT Lê Duẩn	Đắk Glong	188	9		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Lê Duẩn
12	THPT Krông Nô	Krông Nô	509	22		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Krông Nô, Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Krông Nô

Mã điểm thi	Điểm thi (Trường)	Huyện/ thành phố	Số TS tại mỗi điểm thi	Phòng thi	Phòng chờ	Phòng dự phòng	Ghi chú
13	THPT Hùng Vương	Krông Nô	135	7		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Hùng Vương
14	THPT Phan Chu Trinh	Cư Jút	411	18		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Phan Chu Trinh, Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Cư Jút
15	THPT Phan Bội Châu	Cư Jút	583	25	1	2	Thí sinh thuộc Trường THPT Phan Bội Châu, Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Cư Jút và thí sinh tự do
16	THPT Đắk Mil	Đắk Mil	577	24	2	2	Thí sinh thuộc Trường THPT Đắk Mil, Trường THPT Trần Hưng Đạo, Trường THPT Nguyễn Du, Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Đắk Mil, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk Mil, TS tự do
17	THPT Trần Hưng Đạo	Đắk Mil	621	26		2	
18	THPT Quang Trung	Đắk Mil	265	12		2	Thí sinh thuộc Trường THPT Quang Trung
19	THPT Đắk Song	Đắk song	550	23	2	2	Thí sinh thuộc Trường THPT Đắk Song, Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Đắk Song, Trường THPT Lương Thế Vinh, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk Song, thí sinh tự do
20	THPT Phan Đình Phùng	Đắk Song	195	9		2	Thí sinh thuộc trường THPT Phan Đình Phùng
21	THPT Trần Phú	Krông Nô	237	11	2	2	Thí sinh thuộc trường THPT Trần Phú, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Krông Nô, thí sinh tự do
	Tổng cộng:		7.704	344	19	42	

